

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2- HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **171/2025/HSST**

Ngày 22/10/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thúy;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hải Phùng;

Bà Nguyễn Minh Phương.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thu Hà- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Trung Anh- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2- Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/TLST-HS ngày 01/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Tiến S**, sinh năm 1995; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT: Số 14, phố X, phường V, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Số 77, ngõ 302, đường L, phường Fa, thành phố K; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Đặng Văn L (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con duy nhất; Vợ: Nguyễn Trà M sinh năm 1994; Con: Có 03 con, sinh năm 2015, năm 2016 và năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/3/2013, Công an phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi *Sử dụng trái phép chất ma túy*.

Danh chỉ bản số 2513, lập ngày 21/7/2025 tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo đầu thú ngày 10/7/2025, hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 17/7/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *Cấm đi khỏi nơi cư trú*. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Hoàng Thị Hồng N, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số 29 ngách 43 ngõ 155 phố Cầu Giấy, tổ 1, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09giờ ngày 10/7/2025, chị Hoàng Thị Hồng N đến Công an phường Đống Đa, thành phố Hà Nội trình báo bị mất trộm 01 chiếc túi xách màu trắng (kích thước khoảng 20x15x05cm), bên trong có: 11.500.000 đồng tiền mặt, 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Thị Hồng N, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1

mang tên Hoàng Thị Hồng N và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision mang biển kiểm soát 29P1- 623.22 mang tên Hoàng Thị Hồng N tại số 5, ngách 41, ngõ Thái Thịnh 1, phường Đống Đa, Hà Nội vào ngày 04/7/2025.

Căn cứ vào trình báo của chị N và tài liệu thu thập, Cơ quan điều tra đã mời Đặng Tiến S đến trụ sở Công an phường Đống Đa để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, S đầu thú và khai nhận đã trộm cắp chiếc túi của chị N. S khai: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 04/7/2025, S đi bộ tại khu vực ngách 41 ngõ Thái Thịnh 1, phường Đống Đa, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực trước nhà số 5 ngách 41 ngõ Thái Thịnh 1, S nhìn vào trong nhà thì thấy có 01 chiếc túi xách màu trắng của chị Hoàng Thị Hồng N đang để ở trên bàn nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc túi xách trên. Sau khi quan sát không thấy có ai, S mở cửa đi vào và lấy trộm chiếc túi xách rồi chạy bộ tẩu thoát về khu vực ngõ 111 phố Yên Lãng, phường Đống Đa, Hà Nội. Trên đường tẩu thoát, S kiểm tra bên trong chiếc túi xách vừa lấy trộm được có 11.500.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân mang tên Hoàng Thị Hồng N. S lấy toàn bộ số tiền trên cất giấu trong người sau đó vứt lại chiếc túi xách tại khu vực đầu ngõ 111 phố Yên Lãng, phường Đống Đa, Hà Nội. Toàn bộ số tiền trộm cắp được S đã chi tiêu cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hà Nội đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc túi xách màu trắng và một số giấy tờ tùy thân của chị Hoàng Thị Hồng N, tuy nhiên do tài sản bị mất trộm của chị N không đủ cơ sở, căn cứ để thực hiện định giá nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự- Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội từ chối thực hiện định giá tài sản.

Quá trình điều tra, xét nghiệm ma túy đối với Đặng Tiến S cho kết quả dương tính. Tuy nhiên, do S không thuộc diện quản lý sau cai nghiện nên hành vi của S không đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với S về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ đồ vật, tài sản của Đặng Tiến S gồm: 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 quần đùi màu đen, 01 dép lê màu đen - trắng.

Đối với 01 chiếc túi xách màu trắng kích thước khoảng 20x15x05cm, bên trong có: 01 căn cước công dân mang tên Hoàng Thị Hồng N, 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Hoàng Thị Hồng N và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision mang biển kiểm soát 29P1-623.22 mang tên Hoàng Thị Hồng N, Đặng Tiến S đã vứt ở khu vực đầu ngõ 111 phố Yên Lãng, phường Đống Đa, Hà Nội. Hiện Cơ quan điều tra không thu hồi được các đồ vật trên.

Trách nhiệm dân sự: Đặng Tiến S đã bồi thường cho chị Hoàng Thị Hồng N số tiền 11.500.000 đồng. Chị N có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho S và không có yêu cầu bồi thường gì thêm về dân sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Tại Bản cáo trạng số 123/CT-VKSĐĐ, ngày 25/9/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội đã truy tố Đặng Tiến S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Đặng Tiến S mức án tù 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng**. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm nên không xét. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 quần đùi màu đen, 01 dép lê màu đen - trắng.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15giờ 20phút ngày 04/7/2025, tại nhà số 5 ngách 41 ngõ Thái Thịnh 1, phường Đông Đa, thành phố Hà Nội, Đặng Tiến S đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc túi xách màu trắng bên trong có 11.500.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Hoàng Thị Hồng N.

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã hết thời hiệu, sau đó bị cáo không có hành vi vi phạm gì đến mức bị xử lý hành chính, hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thái độ ăn năn hối cải nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại, không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xét.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đặng Tiến S 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 quần đùi màu đen, 01 dép lê màu đen - trắng, các đồ vật trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đặng Tiến S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1- Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Đặng Tiến S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng** kể từ ngày Tòa tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Tiến S về UBND phường Đồng Đa, thành phố Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Đặng Tiến S thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đặng Tiến S cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án sẽ quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền đối với bị cáo.

2- Về trách nhiệm dân sự: Không.

3- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo phông cộc tay màu trắng, 01 quần đùi màu đen, 01 dép lê màu đen - trắng (đã qua sử dụng).

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 17/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Hà Nội.

4- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đặng Tiến S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKS ND khu vực 2- Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 2- Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phương Thúy